TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 983/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18/9/2020
V/v "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Tốt

2/ Ông Nguyễn Văn Tiên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Khôi, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 280/2020/TLST-HNGD ngày 18/3/2020 về việc "Ly hôn*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 576/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 706/2020/QĐST-HNGĐ ngày ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: 224/37 Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

+ **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975

Địa chỉ: 224/37 Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn, Giấy chứng nhận kết hôn số 38, do Ủy ban nhân dân xã VM, huyện VL, tỉnh TH cấp ngày 28/9/2012. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, khiến cho cuộc sống vợ chồng không còn được hòa hợp như trước và có xu hướng trầm trọng hơn. Đến nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn hai bên trầm trọng không có khả năng hàn gắn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có một người con chung là trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, sinh ngày 22/8/2014, ông yêu cầu trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

* Bà Nguyễn Thị H không đến Tòa, cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được tòa tống đạt thông báo thụ lý, triệu tập và thông báo tham gia phiên họp cung cấp chứng cứ và hòa giải đến tòa để giải quyết vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn, chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*:

[1] Đây là vụ kiện ly hôn. Theo biên bản xác minh ngày 28/7/2020 bà Nguyễn Thị H cư trú tại địa chỉ 224/37 Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, từ tháng 4/2020 không còn cư trú, hồ sơ thụ lý vào ngày 18/3/2020 thể hiện thời điểm Tòa án thụ lý vụ án bị đơn vẫn đang cư ngụ tại Quận 12 nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a

khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12.

- *Về thủ tục tố tụng:*

[2]Tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa tại địa chỉ cư trú của bị đơn. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nH vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

- *Về yêu cầu của các đương sự*:

[3] Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn vào ngày 28/9/2012 Giấy chứng nhận kết hôn số 38, do Ủy ban nhân dân xã VM, huyện VL, tỉnh TH cấp ngày 28/9/2012. Như vậy theo quy định tại Điều 5, Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quan hệ hôn nhân và gia đình của ông H và bà H có giá trị pháp lý.

[4] Ngày 06/7/2020, Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân trả lời về tình trạng hôn nhân của ông H và bà H như sau "Ông Nguyễn Vă H và bà Nguyễn Thị H đã từng chung sống với nhau tại địa chỉ 224/37 Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh từ đầu năm 2019 đến nay, mâu thuẫn giữa 2 vợ chồng không nắm rõ, hiện nay ông H đang chăm sóc con chung.".

Công an phường Thạnh Xuân, Quận 12 có xác nhận bà Nguyễn Thị H cư trú tại địa chỉ 224/37 Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, từ tháng 4/2020 không còn cư trú. Tòa án đã thông báo triệu tập bà H đến Tòa để tham gia các buổi hòa giải, phiên họp cung cấp chứng cứ, nH bà vẫn không đến, điều này thể hiện bà H từ bỏ việc tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015 thì những lời khai của ông H là chứng cứ. Từ đó có cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H và bà H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của ông H là có cơ sở, nên chấp nhận.

[5] Về con chung: Có một người con chung trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, sinh ngày 22/8/2014, ông H yêu cầu trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân có xác minh về việc nuôi dưỡng con như sau "Hiện nay ông H đang chăm sóc đứa con chung". Nhằm đảm bảo việc phát triển của trẻ và nguyện vọng chăm sóc con chung của ông H, do đó yêu cầu nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh của ông H là có cơ sở để chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Văn H phải nộp, được cấn trừ vào biên lai thu số AA/2019/0108715 ngày

18/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí.

Bôûi caùc leõ treân;

QUYEÁT ÑÒNH:

- Áp dụng Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 91, 147, 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 8, 9, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H được ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

-Về con chung: Có một người con chung là trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, sinh ngày 22/8/2014, ông Nguyễn Văn H được quyền chăm sóc giáo dục trẻ Nguyễn Văn Phúc Thịnh, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị H, cho đến khi một trong các bên đương sự có yêu cầu khác.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng; không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 38, do Ủy ban nhân dân xã VM, huyện VL, tỉnh TH cấp ngày 28/9/2012 không còn hiệu lực.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng án phí, được cấn trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0108715 ngày 18/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Nga